

Số: 101 /QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày 14 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Bảng giá ca máy và thiết bị thi công
xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Ninh Bình**

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 68/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2019/TT-BXD ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Bộ Xây dựng về ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BXD ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 2909/TTr-SXD ngày 11 tháng 12 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Bảng giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Ninh Bình là cơ sở để các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách và dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan phổ biến, hướng dẫn thực hiện Bảng giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng công bố kèm theo Quyết định này và các Văn bản pháp luật khác có liên quan theo quy định hiện hành của nhà nước; đồng thời tổng hợp những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 1542/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2016 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc công bố Bảng giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Bộ Xây dựng;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Viện Kinh tế - Bộ Xây dựng;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu VT, VP4,3,5.
vnh_vp4_06.QĐ

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

